

Số: /BC-SKHCN

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

**Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến; Nghị quyết Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng Sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tổng kết việc thi hành các văn bản liên quan đến Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến; Nghị quyết Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng Sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh như sau:

### I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

#### 1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến chính sách

- *Bối cảnh quốc tế, khu vực liên quan đến các chính sách:* việc xây dựng chính sách không chịu tác động của bối cảnh quốc tế và khu vực.

- *Bối cảnh trong nước:*

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong đó xác định “*Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới*”; “*Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*”; “*Bổ trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển*”.

Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; trong đó xác định “Đến năm 2030, đầu tư cho khoa học, công nghệ đạt 1,5%-2% GDP, trong đó tổng chi quốc gia cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt 1%-2% GDP”.

Căn cứ điểm g, điểm h, khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

*“g) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ;*

*h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.*

Kể từ khi Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ra đời, đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng được ban hành liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong đó có một số định mức chi được điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn. Đặc biệt Nghị quyết số 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh các nội dung chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã có định mức quy định cụ thể, chưa có nhiều cơ chế đặc thù, linh hoạt ở cấp địa phương để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh của hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phù hợp với quy định hiện hành là hết sức cần thiết.

## **2. Quá trình thực hiện tổng kết**

### **2.1. Đối với Nghị quyết Quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước**

Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trong thời gian qua, Quốc hội đã ban hành Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 38/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà

nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Do đó, những căn cứ pháp lý liên quan đến định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13) và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15) có sự thay đổi.

Trước khi sáp nhập tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Giang đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Giang trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 71/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 Quy định về định mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Trước khi sáp nhập tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Ninh (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 02/4/2024 Quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh (cũ) sáp nhập từ ngày 01/7/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh cho phép tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 02/4/2024. Thời hạn áp dụng đến ngày 01/3/2027 hoặc kể từ ngày có Nghị quyết xử lý văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Bắc Ninh ban hành để thay thế có hiệu lực thi hành, tùy thời điểm nào đến trước.

Các Nghị quyết định trên giúp cho việc xây dựng dự toán các nhiệm vụ cũng như hoạt động quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động sáng kiến của tỉnh trong thời gian qua được thông suốt, tăng tính chủ động cho tổ chức chủ trì, Sở Khoa học và Công nghệ trong nhiệm vụ chuyên môn.

Tuy nhiên, thực hiện quy định tại Điều 72, 73 của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 thì đối với những nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ trước ngày 01/10/2025 sẽ thực hiện theo quy định tại Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 và các Nghị định, Thông tư có liên quan. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ tổng kết việc thực hiện các Nghị quyết có liên quan đến việc lập dự toán các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trong thời gian qua để có cơ sở trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh Nghị quyết ban hành Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

## **2.2. Đối với Nghị quyết Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến**

Trước khi sáp nhập tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Giang đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Giang trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Trước khi sáp nhập tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Ninh (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

Sau khi tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh (cũ) sáp nhập từ ngày 01/7/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 cho phép tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019. Thời hạn áp dụng đến ngày 01/3/2027 hoặc kể từ ngày có Nghị quyết xử lý văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Bắc Ninh ban hành để thay thế có hiệu lực thi hành, tùy thời điểm nào đến trước.

Các Nghị quyết định trên đã tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy hoạt động công nhận sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới.

## **2.3. Đối với Nghị quyết Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh**

Trước khi sáp nhập tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Ninh (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Ngày 11/7/2019, các cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Ninh (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh Bắc Ninh (cũ) trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND bãi bỏ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2019.

Sau khi tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh (cũ) sáp nhập từ ngày 01/7/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 cho phép tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2019. Thời hạn áp dụng đến ngày 01/3/2027 hoặc kể từ ngày có Nghị quyết xử lý văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Bắc Ninh ban hành để thay thế có hiệu lực thi hành, tùy thời điểm nào đến trước.

Nghị quyết trên là căn cứ pháp lý quy định về định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của

chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chuyên môn trong thời gian qua.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

#### **1.1. Đối với Nghị quyết Quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước**

Ngay sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 71/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 02/4/2024, cả 2 tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến áp dụng. Các Nghị quyết được đăng tải trên các Cổng thông tin điện tử, triển khai rộng rãi.

Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh được ban hành là giải pháp quan trọng nhằm xây dựng dự toán các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với quy định, định mức hiện hành. Căn cứ vào chính sách, cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ căn cứ vào tính chất và nội dung nhiệm vụ và nguồn kinh phí được bố trí để quyết định mức chi xây dựng dự toán quy định áp dụng đối với các nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính nhiệm vụ khoa học và công nghệ nói riêng và quản lý NSNN nói chung của tỉnh.

Thực hiện các văn bản có liên quan: Nghị quyết số 71/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định về định mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 02/4/2024 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; trong thời gian qua, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh (cũ), Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh (mới) đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân,... tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh từ khâu đề xuất, đặt hàng, tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp, thẩm định dự toán kinh phí, phê duyệt, ký hợp đồng, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu đến công nhận kết quả thực hiện,...theo đúng quy định.

Trong công tác thẩm định dự toán kinh phí đã phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức thẩm định dự toán kinh phí các nhiệm vụ đảm bảo đúng định mức quy định tại Nghị quyết. Trên cơ sở các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ký hợp đồng, Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu bố trí dự toán kinh phí và bảo đảm kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định tài chính hiện hành.

Chi công tác quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Trung bình mỗi năm, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu thực hiện khoảng 34 Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ<sup>1</sup>; 35 Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện<sup>2</sup>; 43 Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu<sup>3</sup> và 37 tổ thẩm định kinh phí thực hiện<sup>4</sup>; với số kinh phí tương ứng là 744 triệu đồng/năm.

## **1.2. Đối với Nghị quyết Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến**

Ngay sau khi ban hành Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND của tỉnh Bắc Ninh (cũ) và Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND của tỉnh Bắc Giang, cả 2 tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến áp dụng. Các quy định được đăng tải trên các Cổng thông tin điện tử, triển khai rộng rãi.

Thực hiện Nghị quyết quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; từ năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh để triển khai các hoạt động hỗ trợ công tác sáng kiến như sau:

- Chi tổ chức các lớp tập huấn triển khai hoạt động sáng kiến nhằm phổ biến sáng kiến, chuyển giao sáng kiến, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp khuyến khích quần chúng tham gia các hoạt động sáng kiến và phong trào thi đua lao động sáng tạo; hướng dẫn hỗ trợ cho các tác giả nghiên cứu, triển khai, thực hiện các sáng kiến vào sản xuất và đời sống. Trong giai đoạn từ năm 2020 đến tháng 8/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các cơ quan trên địa bàn tỉnh tổ chức 08 lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác sáng kiến cho hơn 1900 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phụ trách theo dõi, quản lý, tham gia hoạt động sáng kiến thuộc các ngành, địa phương và cơ sở đồng thời triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp để thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh. Kinh phí chi cho hoạt động này là 130 triệu đồng.

Trong năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức 01 Hội thảo với chủ đề “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”, kinh phí được bố trí cho Hội thảo là 78,011 triệu đồng.

- Chi tổ chức xét, công nhận sáng kiến:

<sup>1</sup> Gồm: 10 nhiệm vụ Quốc gia, cấp tỉnh; 24 nhiệm vụ cơ sở.

<sup>2</sup> Gồm: 9 nhiệm vụ Quốc gia, cấp tỉnh; 26 nhiệm vụ cơ sở.

<sup>3</sup> Gồm: 10 nhiệm vụ Quốc gia, cấp tỉnh; 33 nhiệm vụ cơ sở.

<sup>4</sup> Gồm: 11 nhiệm vụ Quốc gia, nhiệm vụ cấp tỉnh; 26 nhiệm vụ cơ sở.

+ Theo tổng hợp số liệu báo cáo của các cơ quan, đơn vị, trong giai đoạn từ 2020 tháng 8/2025, toàn tỉnh có 10.173 sáng kiến đã được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng tại cấp cơ sở và cấp tỉnh. Các sáng kiến cấp cơ sở khi được công nhận đều được triển khai áp dụng tại cơ sở, đem lại hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao năng suất lao động.

+ Đối với hoạt động xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp tỉnh của sáng kiến, trong giai đoạn từ 2020 đến tháng 8/2025 Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh để đánh giá 1.312 hồ sơ và trình công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp tỉnh cho 1.126 sáng kiến cấp tỉnh. Kết quả công nhận sáng kiến cấp tỉnh được dùng làm căn cứ để Hội đồng thi đua khen thưởng của tỉnh xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng từ đó góp phần thúc đẩy phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Tổng kinh phí chi hợp Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh trong giai đoạn này là 266,6 triệu đồng.

- Đối với nội dung tuyên truyền, phổ biến hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tới các cơ quan, ban, ngành và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh: Giai đoạn 2020 đến tháng 8/2025 đã phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình xây dựng Chuyên mục “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống” được phát sóng định kỳ 02 số/tháng (tổng số video được phát sóng 72 video), xây dựng 12 clip phóng sự/năm tuyên truyền các hoạt động về khoa học và công nghệ, đăng 12 chuyên trang về khoa học và công nghệ. Tổng kinh phí chi cho tuyên truyền, phổ biến hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật là 1.360 triệu đồng.

- Các nội dung khác thuộc Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND chưa phát sinh hoạt động hỗ trợ:

+ Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng;

+ Nội dung chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo.

Lý do: Các sáng kiến được công nhận là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp tập trung ở nhóm khối các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tác nghiệp ở cơ quan, đơn vị đó. Chưa có sáng kiến là các sản phẩm cụ thể để tổ chức các dịch vụ môi giới chuyển giao thông qua hội chợ, triển lãm. Hoạt động khuyến khích áp dụng, chuyển giao sáng kiến sau khi được công nhận hiện chưa được các cơ quan, đơn vị quan tâm thúc đẩy hoạt động triển khai áp dụng tạo điều kiện nhân rộng mô hình và chứng minh hiệu quả áp dụng, tầm ảnh hưởng của sáng kiến.

**1.3. Đối với Nghị quyết Quy định mức chi, kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến và Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh**

Trên cơ sở thực tiễn, dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao hoặc có nguy cơ tác động xấu môi trường phải thành lập Hội đồng thẩm định công nghệ trong giai đoạn chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh là rất ít; từ năm 2024 đến nay không có hồ sơ dự án phát sinh.

Theo tổng hợp từ năm 2018 đến đầu năm 2024, các dự án sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao phải thẩm định trong giai đoạn quyết định đầu tư, cụ thể: Tỉnh Bắc Ninh cũ có gần 10 dự án; Tỉnh Bắc Giang cũ có 02 dự án.

## **2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật**

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trong thời gian qua đã góp phần giúp cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ của tỉnh có nhiều khởi sắc, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Giai đoạn 2020-2025, tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh (cũ) đã triển khai 395 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, (trong đó 12 nhiệm vụ cấp quốc gia; 191 nhiệm vụ cấp tỉnh; 127 nhiệm vụ cấp cơ sở; 65 nhiệm vụ khác). Công tác xây dựng định hướng hoạt động nghiên cứu - ứng dụng khoa học và công nghệ được đặc biệt quan tâm; các nhiệm vụ được tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện để đảm bảo tính minh bạch và lựa chọn được đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm tổ chức triển khai. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện đều khắp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, các công nghệ ưu tiên, tập trung vào các vấn đề thực tiễn đặt ra của tỉnh, ngành, địa phương, qua đó lựa chọn được nhiều nhiệm vụ thiết thực, có tính ứng dụng cao vào sản xuất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời phục vụ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đặc biệt, công nghệ sinh học đạt nhiều tiến bộ, tạo bước đột phá trong nông nghiệp, từ sản xuất giống, trồng trọt, chăn nuôi đến ứng dụng quy trình canh tác, công nghệ cao theo chuỗi giá trị, truy xuất được nguồn gốc. Trong lĩnh vực y tế, công thương, xây dựng, bảo vệ môi trường, các thành tựu của việc ứng dụng sinh học cũng mang lại hiệu quả rõ rệt, phục vụ trực tiếp đời sống và sản xuất. Cùng với đó, nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ áp dụng tiến bộ kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng và phát triển thương hiệu, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh. Nhờ vậy, hầu hết sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh đều có sự đóng góp quan trọng của khoa học và công nghệ trong nâng cao giá trị, thương mại hóa sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Tỉnh Bắc Ninh được Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá là một trong những tỉnh dẫn đầu trong khu vực về hoạt động nghiên cứu - ứng dụng, phát triển công nghệ cao, quan tâm đến khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc nhiều khó khăn.

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng đã góp phần tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, HTX áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh, mang



lại hiệu quả khoa học, hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 192/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) và Nghị quyết 14/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Giang đã đạt được nhiều kết quả thiết thực đối với hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh. Nhìn chung hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh đã được nhiều cơ quan đơn vị quan tâm triển khai có hiệu quả, nhiều sáng kiến đã được các đơn vị công nhận và triển khai ứng dụng đem lại hiệu quả kinh tế và lợi ích xã hội tốt.

Việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật cơ bản thuận lợi, bám sát vào văn bản hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh. Việc bãi bỏ các văn bản là do các văn bản hướng dẫn có liên quan được thay thế bằng văn bản khác, không có bất cập, hạn chế phát sinh. Bên cạnh đó còn nhằm mục đích bảo đảm tính phù hợp, tương thích trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh với các hệ thống văn bản pháp luật hiện hành.

### 3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết trên, đến nay còn có một số bất cập:

- Một số căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung bởi các văn bản quy phạm pháp luật tương ứng (Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành).

- Một số nội dung Nghị quyết chưa bao quát hết thực tiễn, cụ thể:

- + Chưa có quy định mức chi thù lao cho Hội đồng Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh. Ngày 07/01/2026, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 28/QĐ-UBND về thành lập Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh<sup>5</sup>. Tại Điều 2 của Quyết định quy định: *“Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn và giúp Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức các hoạt động nghiên cứu, triển khai, đánh giá hiệu quả các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định”*. Tuy nhiên hiện trong các văn bản hướng dẫn có liên quan chưa quy định về mức chi dành cho Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất bổ sung nội dung quy định mức chi dành cho Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh. Dự kiến mức chi bằng mức chi hợp của Hội đồng: xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xét duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo; xác định danh mục đổi mới sáng tạo đặt hàng.

<sup>5</sup> Gồm đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách hoạt động khoa học và công nghệ - Chủ tịch Hội đồng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Chủ tịch Hội đồng; các uỷ viên gồm Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ; các Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách hoạt động khoa học và công nghệ

+ Việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) là cần thiết để tạo ra một hành lang pháp lý thống nhất, kế thừa những điểm tích cực của Nghị quyết cũ, sửa đổi, bổ sung các nội dung để phù hợp với bối cảnh phát triển của tỉnh Bắc Ninh mới sau tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh.

Nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Ninh Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh là cần thiết.

#### **4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn**

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định *“Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”*; *“Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”*; *“Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển”*.

Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; trong đó xác định *“Đến năm 2030, đầu tư cho khoa học, công nghệ đạt 1,5%-2% GDP, trong đó tổng chi quốc gia cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt 1%-2% GDP”*.

Trong thời gian tới, số lượng và quy mô các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sẽ tăng lên để đáp ứng nhu cầu của các ngành, lĩnh vực, địa phương. Chỉ tiêu nêu trong Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 tỉnh Bắc Ninh triển khai thực hiện ít nhất 50 nhiệm vụ/năm. Do đó, việc ban hành Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh hết sức cần thiết, đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thống nhất, dễ thực hiện.

#### **5. Những nội dung khác: Không**

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Sau khi Quy định về định mức lập dự toán đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Nhà

nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được ban hành, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tổ chức phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện. Thường xuyên nắm tình hình để phát hiện những bất cập để hướng dẫn xử lý kịp thời, trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung (nếu có) để góp phần nâng cao hiệu quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Xuân Tâm**